

TÒA ÁN NHÂN DÂN

TỈNH ĐỒNG NAI

Bản án số: **514/2020/HS-PT**

Ngày: 30-12-2020

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thành Sơn.

Các thẩm phán: Bà Phan Thị Thu Hương.

Bà Phạm Thị Xuân Đào.

- Thư ký phiên tòa: Bà Phan Thị Thanh Hà – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa: Bà Tống Thị Thu Hiền – Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 12 năm 2020, tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai xét xử công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 444/2020/TLPT-HS ngày 06 tháng 11 năm 2020 đối với bị cáo Lê Toàn Q đối với bản án hình sự sơ thẩm số: 188/2020/HS-ST ngày 24/9/2020 của Tòa án nhân dân huyện L.

- Bị cáo có kháng cáo:

Lê Toàn Q, sinh năm: 1985. Tại Đồng Nai.

Nơi đăng ký thường trú: tổ 18, khu P, thị trấn L, huyện L, tỉnh Đồng Nai.

Nghề nghiệp: Không. Trình độ học vấn: 12/12.

Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Q Tịch: Việt Nam. Giới tính: Nam.

Con ông Lê Hữu C và bà Nguyễn Thị S.

Gia đình có 03 chị em. Bị cáo là con thứ 03 trong gia đình.

Chưa có vợ, con.

Tiền án: Ngày 28/8/2018, bị Tòa án nhân dân huyện L xử phạt 01 năm 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 03 năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm về tội “Đánh bạc” (Bản án số 84/2018/HSST).

Tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 22/01/2019, bị Công an huyện L xử phạt hành chính 6.000.000đồng về hành vi “Xâm hại đến sức khỏe người khác” và “Hủy hoại hoặc cố ý làm hư hỏng tài sản”.

Bị tạm giữ ngày 12/3/2020 đến ngày 15/3/2020 được hủy bỏ biện pháp ngăn chặn.

Bị cáo tại ngoại (vắng mặt)

Ngoài ra còn có các bị cáo khác không có kháng cáo và không bị kháng cáo, kháng nghị; Tòa án không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lúc 21 giờ 50 phút ngày 11/3/2020 tại nhà của Phan Trường T ở tổ 12, khu K, thị trấn L, huyện L, tỉnh Đồng Nai. Công an huyện L phối cùng Công an thị trấn L, bắt quả tang Phan Trường T đã cho nhiều người sử dụng địa điểm do T quản lý đánh bạc thắng thua bằng tiền, bằng hình thức đánh bài cào ba lá để thu tiền xâu. Tổng cộng T đã thu lợi bất chính số tiền 900.000đồng.

Ngày 11/3/2020, những người đến nhà của Phan Trường T ở tổ 12, khu K, thị trấn L, huyện L, tỉnh Đồng Nai để đánh bạc gồm có Lê Toàn Q sử dụng số tiền 4.000.000 đồng để đánh bạc Q thua số tiền 1.000.000đồng bị thu giữ 3.000.000đồng; Đoàn Thị Bích K sử dụng số tiền 5.000.000đồng để đánh bạc khi bị bắt K vứt bỏ số tiền nên không biết thắng hay thua; Nguyễn Công T sử dụng số tiền 4.200.000đồng để đánh bạc và thua số tiền 4.200.000đồng; Nguyễn Thị Bạch H sử dụng số tiền 2.000.000đồng để đánh bạc và thua 2.000.000đồng; Đoàn Thị Kiều L sử dụng số tiền 1.700.000đồng để đánh bạc và thua 1.300.000đồng còn lại 400.000đồng bị thu giữ; Nguyễn Thị H1 sử dụng số tiền 1.460.000đồng để đánh bạc và thua số tiền 600.000đồng còn lại 860.000đồng bị thu giữ; Đoàn Đắc P sử dụng số tiền 1.080.000đồng để đánh bạc P thua số tiền 800.000đồng còn lại 280.000đồng bị thu giữ; Nguyễn Quang H2 sử dụng số tiền 1.000.000đồng để đánh bạc và thắng 500.000đồng thu giữ của H2 1.500.000đồng; Nguyễn Công Đ sử dụng số tiền 1.000.000đồng để đánh bạc và thua hết 1.000.000đồng; Đàm Xuân T1 sử dụng số tiền 850.000đồng để đánh bạc và thua 450.000đồng còn lại 400.000đồng bị thu giữ. Ngoài ra còn có một số người khác tham gia đánh bạc, ra vào thường xuyên nên không xác định là ai.

Hình thức và tỷ lệ thắng thua như sau: Mỗi người tham gia đánh bạc được chia 03 lá bài (loại bài tây 52 lá) để tính điểm so với điểm của người cầm cái để phân định thắng thua. Nếu 03 lá bài có hình JQK (ba cào) thì được xác định là lớn nhất, tiếp theo là 09 điểm cho đến 01 điểm và nhỏ nhất là 10 điểm (bù). Đến 21 giờ 50 phút cùng ngày Công an huyện L phối hợp cùng Công an thị trấn L kiểm tra phát hiện bắt quả tang thu giữ trên chiếu bạc 01 bộ bài có hình người đã qua sử dụng, 04 bộ bài có hình người chưa sử dụng, thu giữ trên người những người chơi bạc cũng như tại chiếu bạc số tiền dùng để đánh bạc 6.440.000đồng. Thu giữ của T 900.000đồng là tiền xâu.

Sau khi bị bắt quả tang Phan Trường T, Lê Toàn Q, Nguyễn Thị Bạch H, Đoàn Thị Bích K, Đoàn Thị Kiều L và Đoàn Đắc P đều xác định Phan Trường T là người cho mượn địa điểm và thu tiền xâu của người cầm cái nếu thắng bạc mỗi lần từ 50.000đồng đến 100.000đồng. Tuy nhiên trong quá trình điều tra Phan Trường T, Nguyễn Thị Bạch H, Đoàn Thị Bích K, Đoàn Thị Kiều L và Đoàn Đắc P thay đổi lời khai cho rằng, T không phải là người thu tiền xâu mà người thu tiền xâu là bà Đoàn Thị Y, sinh năm 1932 (mẹ ruột của T), làm việc với bài Y do tuổi đã cao nên bài Y không nhớ sự việc xảy ra như thế nào. Căn cứ vào Biên bản bắt người phạm tội quả tang, lời khai ban đầu của Phan Trường T, Lê Toàn Q, Nguyễn Thị Bạch H, Đoàn Thị Bích K, Đoàn Thị Kiều L và Đoàn Đắc P, có đủ căn cứ để xác định vào ngày 11/03/2020 Phan Trường T là người cho những người chơi bạc mượn địa điểm do mình quản lý để thu tiền xâu với số tiền 900.000đồng thì bị bắt quả tang.

Việc các bị cáo Phan Trường T, Nguyễn Thị Bạch H, Đoàn Thị Bích K, Đoàn Thị Kiều L và Đoàn Đắc P thay đổi lời khai là không phù hợp với các chứng cứ khác đã được thu thập trong quá trình điều tra nên không có căn cứ chấp nhận, thể hiện các bị cáo không thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội.

Vật chứng vụ án:

- 01 bộ bài có hình người loại 52 lá đã sử dụng, 04 bộ bài có hình người chưa sử dụng.

- Thu giữ trên người của Lê Toàn Q số tiền 3.000.000đồng;
- Nguyễn Quang H2 số tiền 10.620.000đồng;
- Nguyễn Thị H1 số tiền 860.000đồng;
- Đàm Xuân T1 số tiền 400.000đồng;
- Đoàn Thị Kiều L số tiền 400.000đồng;
- Nguyễn Đắc P số tiền 280.000đồng;

- Nguyễn Đức S 5.500.000đồng và 01 điện thoại di động hiệu Samsung;
- Hoàng Trần Tú T2 3.900.000đồng;
- Phạm Thị Phương T3 số tiền 3.500.000đồng và 01 điện thoại di động hiệu Iphone XSMax.

Tại bản án sơ thẩm số 188/2020/HS-ST ngày 24/9/2020 của Tòa án nhân dân huyện L đã áp dụng điểm b khoản 1 Điều 322; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), xử phạt bị cáo Phan Trường T 60.000.000 đồng về tội “Gá bạc” ; áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 56; Điều 58; khoản 5 Điều 65 Bộ luật hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), xử phạt bị cáo Lê Toàn Q 06 (sáu) tháng tù về tội “Đánh bạc”, tổng hợp hình phạt 01 năm 06 tháng tù của Bản án số 84/2018/HSST ngày 28/8/2018. Buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung là 02 (hai) năm tù ; áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i,s khoản 1 Điều 51; Điều 58 Bộ luật hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), xử phạt bị cáo Đoàn Thị Bích K 40.000.000đồng, bị cáo Nguyễn Công T 40.000.000đồng, bị cáo Nguyễn Thị Bạch H 35.000.000đồng, bị cáo Đoàn Thị Kiều L 35.000.000đồng, bị cáo Đoàn Đắc P 30.000.000đồng, bị cáo Nguyễn Quang H2 30.000.000đồng, bị cáo Nguyễn Công Đ 30.000.000đồng, bị cáo Đàm Xuân T1 30.000.000đồng, bị cáo Nguyễn Thị H1 20.000.000đồng cùng về tội “Đánh bạc”.

Ngoài ra, án sơ thẩm còn tuyên về án phí và quyền kháng cáo theo luật định.

Ngày 01/10/2020, bị cáo Lê Toàn Q có đơn kháng cáo đề nghị xin giảm nhẹ hình phạt và xin được hưởng án treo. Ngày 09/12/2020, Tòa án mở phiên tòa xét xử phúc thẩm nhưng bị cáo Lê Toàn Q có đơn xin hoãn phiên tòa, Tòa án đã ra Quyết định hoãn phiên tòa số 109/2020/HSPT-QĐ ngày 09/12/2020 và ấn định thời gian mở lại phiên tòa vào lúc 07 giờ 30 phút ngày 30/12/2020 có tổng đạt trực tiếp cho bị cáo nhưng bị cáo Q vẫn vắng mặt.

Quan điểm Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai:

Hành vi phạm tội của bị cáo Lê Toàn Q đã phạm vào tội “Đánh bạc” quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, xét xử bị cáo với mức án 06 tháng tù là phù hợp với tính chất, mức độ và hành vi phạm tội của bị cáo.

Bị cáo kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt nhưng không cung cấp được tình tiết giảm nhẹ nào mới và trong vụ án này bị cáo Lê Toàn Q đã có 01 tiền án

cũng về tội “Đánh bạc” chưa chấp hành xong thời gian thử thách của bản án trước lại tiếp tục phạm tội, lần phạm tội này của bị cáo thuộc trường hợp “Tái phạm” quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Tòa án cấp sơ thẩm buộc bị cáo Q phải chấp hành hình phạt 01 năm 06 tháng tù của Bản án số 84/2018/HSST ngày 28/8/2018 của Tòa án nhân dân huyện L, tổng cộng hình phạt với tội mới bị cáo phải chấp hành chung là 02 năm tù là đúng quy định pháp luật.

Vào ngày 09/12/2020, Tòa án mở phiên tòa xét xử phúc thẩm nhưng bị cáo Lê Toàn Q có đơn xin hoãn phiên tòa, Tòa án đã ra Quyết định hoãn phiên tòa số 109/2020/HSPT-QĐ ngày 09/12/2020 và ấn định thời gian mở lại phiên tòa vào lúc 07 giờ 30 phút ngày 30/12/2020 có tổng đạt trực tiếp cho bị cáo nhưng bị cáo vẫn vắng mặt. Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vắng mặt bị cáo là đúng quy định tại điểm c khoản 1 Điều 351 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Từ những cơ sở phân tích nêu trên, đề nghị HĐXX không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Minh Trường, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: kháng cáo của bị cáo làm trong hạn luật định nên được xem xét theo thủ tục phúc thẩm.

[2] Xét kháng cáo của bị cáo:

Hồ sơ thể hiện: Lúc 21 giờ 50 phút ngày 11/3/2020, tại nhà của Phan Trường T ở tổ 12, khu K, thị trấn L, huyện L, tỉnh Đồng Nai. Bị cáo Phan Trường T đã thừa nhận có hành vi cho 10 người gồm Lê Toàn Q, Đoàn Thị Bích K, Nguyễn Công T, Nguyễn Thị Bạch H, Đoàn Thị Kiều L, Nguyễn Thị H1, Đoàn Đắc P, Nguyễn Quang H2, Nguyễn Công Đ và Đàm Xuân T1 sử dụng địa điểm do T quản lý đánh bạc thắng thua bằng tiền, trong đó bị cáo Lê Toàn Q sử dụng số tiền 4.000.000đồng để đánh bạc.

Với hành vi phạm tội nêu trên, bị cáo Lê Toàn Q đã bị Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự 2015 (sửa đổi bổ sung 2017) là có căn cứ, đúng pháp luật.

Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trật tự quản lý hành chính, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an tại địa phương.

Khi lượng hình, cấp sơ thẩm đã xem xét: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải là các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), xử phạt bị cáo mức án 06 (sáu) tháng tù. Tuy nhiên, trong vụ án này bị cáo Lê Toàn Q đã có 01 tiền án về tội Đánh bạc chưa chấp hành xong thời gian thử trách của bản án trước lại tiếp tục phạm tội, phạm tội trong thời gian thử thách, lần phạm tội này của bị cáo thuộc trường hợp tái phạm đây là một tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với bị cáo Q quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự luật hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Do đó, cấp sơ thẩm buộc bị cáo Q phải chấp hành hình phạt 01 năm 06 tháng tù của bản án của bản án số 84/2018/HSST ngày 28/8/2018 của Tòa án nhân dân huyện L tổng hợp hình phạt với tội mới, phải chấp hành hình phạt chung 02 (hai) năm tù là phù hợp, thỏa đáng.

Bị cáo kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin hưởng án treo nhưng vào ngày 09/12/2020 Tòa án mở phiên tòa xét xử phúc thẩm bị cáo Lê Toàn Q có đơn xin hoãn phiên tòa, Tòa án đã ra Quyết định hoãn phiên tòa theo đề nghị của bị cáo và ấn định thời gian mở lại phiên tòa xét xử vào lúc 07 giờ 30 ngày 30/12/2020 có tổng đạt trực tiếp cho bị cáo nhưng bị cáo vẫn vắng mặt tại phiên tòa xét xử. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 351 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 thì việc vắng mặt của bị cáo không gây trở ngại cho việc xét xử nên HĐXX vẫn tiến hành xét xử vắng mặt bị cáo. Xét thấy, bị cáo không cung cấp được tình tiết nào mới do đó kháng cáo của bị cáo không có căn cứ chấp nhận.

[3] Về án phí:

Kháng cáo của bị cáo không được chấp nhận nên bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[4] Quan điểm và đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, điểm c khoản 1 Điều 351 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015;

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Lê Toàn Q, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

[2] Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 56; Điều 58; khoản 5 Điều 65 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Xử phạt bị cáo Lê Toàn Q 06 (sáu) tháng tù về tội “**Đánh bạc**”, tổng hợp hình phạt 01 năm 06 tháng tù của Bản án số 84/2018/HSST ngày 28/8/2018. Buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung là 02 (hai) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt đi thi hành án, nhưng được trừ thời gian tạm giữ, tạm giam trước từ ngày 13/3/2018 đến ngày 22/3/2018 và từ ngày 12/3/2020 đến ngày 15/3/2020.

[3] Về án phí: Áp dụng Nghị quyết 326/2016/UBTVQH-14 ngày 30/12/2016 của Q Hội.

Bị cáo Lê Toàn Q phải chịu 200.000đ án phí hình sự phúc thẩm.

[4] Các Quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[5] Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân H. L (2);
- Viện kiểm sát nhân dân H. L;
- Công an H. L;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai;
- Phòng PV 27 - Công an tỉnh Đồng Nai;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Đồng Nai;
- Chi cục Thi hành án dân sự H. L;
- Bị cáo;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, Tòa Hình sự, Văn phòng và Thẩm phán (4).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thành Sơn

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: 339/TBKQ-XXPT

Đồng Nai, ngày 01 tháng 11 năm 2019

**THÔNG BÁO
KẾT QUẢ XÉT XỬ PHÚC THẨM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI

- Căn cứ điều 254 - Bộ luật tố tụng hình sự.
- Căn cứ bản án hình sự phúc thẩm số: 339/2019/HSPT ngày 01/11/2019.

Thông báo đến: Ủy ban nhân dân phường Tân Hạnh, huyện L, tỉnh Đồng Nai.

Về việc bị cáo:

Huỳnh Tấn Tài, sinh năm 1993 tại Đồng Nai; nơi cư trú: Số 231B, ấp 1, phường Tân Hạnh, huyện L, tỉnh Đồng Nai; nghề nghiệp: Không;

Bị Tòa án cấp phúc thẩm xử phạt: 01 (một) năm 02 (hai) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Thời hạn tù tính từ ngày 10/12/2018. Theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai thông báo để quý Ủy ban được biết.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu hs;

THẨM PHÁN

Nguyễn Thành Sơn

Số: /2019/HSPT-QĐTG

Đồng Nai, ngày 01 tháng 11 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH TẠM GIAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thành Sơn

Các thẩm phán: Ông Trần Nam Phương

Bà Võ Thị Thanh Phương

Căn cứ các điều 109, 113, 119 và 347 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ vào biên bản nghị án ngày 01 tháng 11 năm 2019 của Hội đồng xét xử phúc thẩm;

Xét thấy cần thiết tiếp tục tạm giam bị cáo để bảo đảm cho việc thi hành án,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tạm giam bị cáo: **Huỳnh Tấn Tài**, sinh năm 1993 tại Đồng Nai; nơi cư trú: Số 231B, ấp 1, phường Tân Hạnh, huyện L, tỉnh Đồng Nai; nghề nghiệp: Không.

Bị Tòa án cấp phúc thẩm xử phạt: 01 (một) năm 02 (hai) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Thời hạn tù tính từ ngày 10/12/2018. Theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Thời hạn tạm giam là: 45 (bốn mươi lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án.

2. Trại tạm giam Công an tỉnh Đồng Nai (Nhà tạm giữ Công an huyện L) có trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Nơi nhận:

- Trại tạm giam Công an tỉnh Đồng Nai (1);
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai (1);
- Bị cáo (1);
- Lưu hồ sơ vụ án (1).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thành Sơn